

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN

I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- Tên môn học: **Viết 1**
- Số tín chỉ: 03 LT
- Khoa/Ban phụ trách: Khoa Ngoại ngữ
- Thời gian: 10 tuần theo phương thức trực tuyến + 2 tuần gia hạn
- Địa điểm lớp học: Cổng đào tạo trực tuyến www.lms.elo.edu.vn

II. MÔ TẢ MÔN HỌC

2.1. Mục tiêu kiến thức

Nhận biết được cấu trúc một đoạn văn của 5 thể loại: Mô tả (Descriptive Paragraphs); Minh họa (Example Paragraphs); Quy trình (Process Paragraphs); Ý kiến (Opinion Paragraphs); và Kể chuyện (Narrative Paragraphs)

Đánh giá được đoạn văn thuộc các thể loại trên có tính lưu loát và tính nhất quán hay không.

Viết được đoạn văn 150 – 200 từ theo các thể loại nêu trên.

2.2. Mục tiêu kỹ năng

Tìm, khai thác và trình bày các luận cứ để thực hiện một bài viết mang tính học thuật (academic paragraph)

Làm việc cặp, làm việc độc lập, tham gia trao đổi bài học trên diễn đàn với bạn học và thầy cô.

2.3. Mục tiêu thái độ

Nghiêm túc trong học tập, có thói quen đúng thời gian qui định (theo lịch trình làm bài và hoạt động cặp, diễn đàn), không gian lận (đạo văn).

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

Mô tả mục tiêu từng Unit

Mục tiêu Unit 1: Nhận biết được cấu trúc một đoạn văn tiếng Anh. Viết được câu chủ đề (topic sentence) của một đoạn văn . Khai triển đoạn văn bằng các kỹ thuật khai triển ý.

1.1 Nhận biết được cấu trúc một đoạn văn tiếng Anh.

1.2 Viết được câu chủ đề (Topic sentence). Phát triển đoạn văn từ câu chủ đề .

1.3 Đánh giá được đoạn văn có tính lưu loát và tính nhất quán hay không.

1.4 Nhận biết và sửa chữa các lỗi viết câu.

Mục tiêu Unit 2: Nhận biết cấu trúc của một đoạn văn miêu tả người, đồ vật hoặc nơi chốn . Đánh giá được cách sắp xếp ý tưởng theo thứ tự không gian (space order), cách sử dụng các liên từ kết nối ý tưởng để đảm bảo tính mạch lạc (coherence), và tính nhất quán (unity) của các ý tưởng trong bài viết. Viết được đoạn văn miêu tả theo các bước như sau: (1) tìm ý tưởng cho bài viết; (2) lập dàn ý; (3) viết nháp; (4) đọc và kiểm tra lại cách sắp xếp ý tưởng, từ vựng và cấu trúc câu theo danh mục câu hỏi tự đánh giá (the checklist for self-editing) ; (5) sửa và hoàn thiện bài viết.

2.1 Nhận biết được cấu trúc đoạn văn miêu tả. Đánh giá được đoạn văn miêu tả có đúng cấu trúc như: câu chủ đề, ý hỗ trợ (supporting ideas), các ý tưởng có nhất quán, có được sắp xếp theo thứ tự không gian và có sử dụng những liên từ kết hợp các ý để đảm bảo tính mạch lạc, hay không.

2.2 Chọn được ý để xây dựng bài viết. Lập dàn ý dùng đúng trình tự không gian. Viết nháp và chỉnh sửa bài theo danh mục câu hỏi tự kiểm tra/đánh giá lại bài viết.

2.3 Chọn từ vựng phù hợp (descriptive words, sequence connectors). Sử dụng được tính từ mô tả (descriptive adjectives), và cụm giới từ chỉ vị trí và nơi chốn (prepositional phrases) ... đối với bài viết mô tả người, đồ vật hoặc nơi chốn.

Mục tiêu Unit 3: Nhận biết cấu trúc đoạn văn thuộc thể loại minh họa (Example Paragraph). Đánh giá được đoạn văn theo thể loại này có đúng cấu trúc mạch lạc, nhất quán hay không. Viết được đoạn văn đúng thể loại (thực hành theo 5 bước như thể loại văn mô tả).

3.1 Nhận biết được cấu trúc đoạn văn thể loại minh họa. Đánh giá được cấu trúc của đoạn văn (đoạn văn phải có câu chủ đề nói về một quan điểm hay tính cách của một người nào đó và ít nhất ba ví dụ minh họa cho quan điểm hay tính cách đó) tính mạch lạc, và nhất quán của đoạn văn.

3.2 Chọn được ý để xây dựng bài viết (dùng các câu hỏi khai thác ý). Xác định và chọn được các ví dụ cụ thể gắn liền với câu chủ đề. Lập dàn ý dùng đúng thứ tự mức độ từ quan trọng nhất cho đến ít quan trọng nhất (order of importance). Viết nháp và chỉnh sửa bài theo danh mục câu hỏi tự kiểm tra và đánh giá bài viết.

3.3 Sử dụng được thì hiện tại đơn, hòa hợp chủ ngữ và động từ khi viết đoạn văn thuộc thể loại minh họa (Example Paragraph). Chọn được từ vựng mô tả ví dụ cụ thể (for example, for instance)

Mục tiêu Unit 4: Nhận biết cấu trúc đoạn văn về quy trình thực hiện một công việc nào đó (Process Paragraph). Đánh giá được đoạn văn về quy trình có đúng cấu trúc, tính mạch lạc, và nhất quán của các bước trong một quy trình. Viết được đoạn văn về quy trình (thực hành theo 5 bước giống như khi viết bài văn mô tả).

4.1 Nhận biết được cấu trúc đoạn văn viết về một quy trình thực hiện một công việc/nhiệm vụ nào đó. Đánh giá được cấu trúc của đoạn văn về một quy trình (câu chủ đề phải mô tả được tên của một quy trình, các ý hỗ trợ phải được sắp xếp theo đúng thứ tự thời gian thực hiện), các ý tưởng có nhất quán hay không và có được kết nối bằng những liên từ chỉ thời gian để đảm bảo tính mạch lạc, hay không.

4.2 Chọn được ý để xây dựng bài viết. Dùng câu hỏi tại sao, như thế nào và cái gì (**why, how and what**) để khai thác ý. Thực hành được cách chia các bước thực hiện tiến trình một cách hợp lý. Lập dàn ý trong đó các bước của quy trình được sắp xếp theo thứ tự thời gian (time order). Viết nháp và chỉnh sửa bài theo danh mục câu hỏi tự kiểm tra và đánh giá bài viết (check list).

4.3 Sử dụng được cấu trúc **imperatives**, cách dùng **should, must, have to** và **time order words** trong đoạn văn thuộc thể loại này. Dùng đúng các từ, cụm từ chỉ trình tự thời gian trong mô tả các bước của quy trình.

Mục tiêu Unit 5: Nhận biết cấu trúc đoạn văn bày tỏ ý kiến cá nhân (Opinion Paragraphs). Đánh giá được đoạn văn nói về ý kiến cá nhân có đúng cấu trúc, ý tưởng mạch lạc và nhất quán hay không. Viết được đoạn văn theo thể loại này thực hành theo 5 bước như các thể loại trước).

5.1 Nhận biết được cấu trúc đoạn văn nói về ý kiến cá nhân. Đánh giá được đoạn văn theo thể loại này có đúng cấu trúc hay không (câu chủ đề phải nêu lên được ý kiến của người viết và các ý hỗ trợ phải là những sự kiện (facts), trải nghiệm cá nhân (personal experiences) và giải thích để bảo vệ quan điểm/ý kiến của cá nhân); các ý tưởng có nhất quán hay không (unity); các ý tưởng có được trình bày theo mức độ quan trọng (tăng dần hoặc giảm dần) và kết nối bằng các liên từ để đảm bảo tính mạch lạc (coherence) hay không.

5.2 Chọn được ý đề xây dựng bài viết thông qua việc đặt câu hỏi **why**, dùng những sự kiện (Facts) hay ý kiến (Opinions) để khai triển ý. Lập dàn ý trong đó các ý tưởng được sắp xếp theo thứ tự mức độ quan trọng (order of importance). Viết nháp và chỉnh sửa bài theo danh mục câu hỏi tự kiểm tra và đánh giá bài viết.

5.3 Sử dụng được “because”, “because of” viết câu chỉ nguyên nhân.

Mục tiêu Unit 6: Nhận biết cấu trúc đoạn văn Kể chuyện (Narrative Paragraph). Đánh giá được đoạn văn kể chuyện có đúng cấu trúc, mạch lạc, nhất quán hay không. Viết được đoạn văn kể chuyện (thực hành theo năm bước như các thể loại đã học).

6.1 Nhận biết được cấu trúc đoạn văn Kể chuyện. Đánh giá được cấu trúc của đoạn văn thuộc thể loại kể chuyện, tính mạch lạc và nhất quán giữa các ý tưởng trong đoạn văn.

6.2 Chọn được tình tiết câu chuyện, cao trào và kết thúc (order of events) để kể câu chuyện có cốt chuyện và hấp dẫn. Lập dàn ý, viết nháp và chỉnh sửa bài theo danh mục câu hỏi tự kiểm tra và đánh giá bài viết (checklist).

6.3 Sử dụng được các thì quá khứ (i.e. quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn), trạng từ chỉ thời gian (time order words) trong khi kể chuyện.

IV. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 13 Unit và học theo thứ tự từ Unit 1 đến Unit 13. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

4.1. Quy định về việc tham gia học tập trực tuyến

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các Unit của môn học. Có tất cả 13 Unit được học trong 10 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi Unit về cơ bản bao gồm:
 - **Xem bài giảng:** Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong Unit.
 - **Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học** (discussion board): theo những chủ đề được Giảng viên đưa lên diễn đàn.
 - **Làm bài tập cá nhân (Excercise)**
 - **Tham gia Video-conference**
 - **Làm bài kiểm tra (Assignment)**
 - **Các hoạt động khác:**
 - Dựa vào mục tiêu Unit để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
 - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng Unit.
 - Xem các phần tự học.
 - Làm các bài tập tham khảo thêm.
 - Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

4.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập

- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập theo trình tự của Unit mới được tham gia học tập Unit tiếp theo.
- Có thời hạn cho hoạt động discussion board, assignments và video conference
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn thời hạn cho việc tham gia discussion board, assignments

- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các hoạt động chưa thực hiện của assignments; nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.
- Các hoạt động học tập của các Unit được mở từ đầu học kỳ.

V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM

Hoạt động học tập	Tỉ lệ
Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học (discussion board)	10%
Làm bài tập đề nghị (Exercise)	10%
Làm assignments (5 assignments)	20%
Thi kết thúc môn học (trực tiếp)	60%
Tổng cộng:	100%

VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

6.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

6.1.1. Các loại diễn đàn:

- Diễn đàn thảo luận nội dung môn học (Discussion Board): là nơi dành cho Giảng viên tạo các chủ đề thảo luận cho môn học. Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định để tích lũy điểm quá trình cho môn học. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.
- Diễn đàn thảo luận chung (Forum): là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và văn phong lịch sự, thể hiện sự tôn trọng người khác.

6.1.2. Quy định về cách tính điểm Discussion Board:

- Là công việc bắt buộc để giảng viên và sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức.
- Sinh viên đạt điểm tối đa của Discussion Board (10 điểm) khi: Sinh viên tham gia thảo luận đầy đủ và đáp ứng đúng yêu cầu của nội dung các chủ đề trên Discussion Board.

- Điểm của phần này là điểm trung bình của các chủ đề thảo luận của môn học. Sinh viên chú ý thực hiện đăng thảo luận trong thời hạn của từng chủ đề

6.2. Tham gia Video-conference

Sinh viên tham gia 2 buổi Video conference. Thời gian cụ thể theo thông báo của giảng viên. Sinh viên tham gia tích cực các buổi video conference sẽ được giảng viên đánh giá và cộng điểm thưởng. Điểm thưởng được cộng trực tiếp vào điểm quá trình của môn học với số điểm tối đa 0.5 điểm/video conference (tổng điểm quá trình sau khi cộng điểm thưởng không vượt quá 10 điểm).

6.3. Làm các bài tập tự đánh giá (Exercises)

- Các bài tập tự đánh giá là các Exercises của topic
- Sinh viên được khuyến khích làm các bài tập này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi Unit cũng như bài kiểm tra hết môn.

6.4. Làm bài kiểm tra kết thúc Unit (Assignment)

- Mỗi Unit hoặc hai Unit sẽ có một bài kiểm tra kết thúc Unit theo hình thức trắc nghiệm + tự luận
- Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động học tập của Unit mới được làm bài kiểm tra này.
- Việc làm bài kiểm tra của Unit sẽ được kết thúc vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật trong tuần (xem chi tiết trong phần Lịch trình học tập).
- Sinh viên thực hiện hoạt động làm bài kiểm tra này để tích lũy điểm quá trình.

6.5. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức tự luận. Sinh viên được phép sử dụng tài liệu giấy khi làm bài.
- Sinh viên tập trung tham gia kiểm tra kết thúc môn tại các cơ sở học tập của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được công bố vào đầu học kì).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học.

VIII. TÀI LIỆU HỌC TẬP

Tài liệu học tập đa phương tiện: Videos, slides, scripts ...

Tài liệu tham khảo bắt buộc: Alexandre, L.G. (2015) *Longman English Grammar Practice*. 16th ed. Longman Publishing

Tài liệu tham khảo thêm:

Duckworth, M. (2009). *Business grammar & Practice*. USA: Oxford University.

Eastwood, J. (2006). *Oxford Practice Grammar*. New edition. China: Oxford University Press.

Fuchs, M. & Bonner, M. (2001). *Grammar Express*. New York.

Graver, B.D.(1986). *Advanced English Practice*. 3rd ed. Hong Kong: Oxford University Press.

VII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

IX. CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC

- **Thông báo**

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

- **Thư điện tử**

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

Thời lượng: 10 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

Tuần	Unit	Chủ đề	Hoạt động học tập	Bắt đầu	Kết thúc
1	0	Course Introduction	Xem Video/Slide	Thứ hai tuần thứ 1	23h59 ngày chủ nhật tuần thứ 1
	1. Sentences to paragraphs	1.1. Structure of a paragraph	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		
		1.2. Practice writing Topic sentence, Supporting sentence and concluding sentence	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		
		1.3. Coherence and Unity	Làm bài tập		
		1.4. Sentence problems	Làm bài tập		
		Discussion Board	Tham gia thảo luận		
		Internet link	Tham khảo		
2	2. Descriptive paragraphs	2.1. Descriptive Paragraph organization	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		
		2.2. Process of writing a Descriptive Paragraph	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		
		2.3. Writing Techniques and Language focus	Làm bài tập		
		Discussion Board	Tham gia thảo luận		
		Assignment 1	Làm bài tập		
		Internet link	Tham khảo		
		1 ST VIDEO CONFERENCE			

3	3. Example Paragraphs	3.1. Example Paragraph organization	Xem Video/Slide/Script	Thứ hai tuần thứ 3	23h59 ngày chủ nhật tuần thứ 3
			Làm bài tập		
		3.2. Process of writing an Example Paragraph	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		
		3.3. Writing Techniques and Language focus	Làm bài tập		
		Discussion Board	Tham gia thảo luận		
		Assignment 2	Làm bài tập		
		Internet link	Tham khảo		
4	BREAK FOR ONE WEEK				
5	4. Process Paragraphs	4.1. Process Paragraph organization	Xem Video/Slide/Script	Thứ hai tuần thứ 5	23h59 ngày chủ nhật tuần thứ 5
			Làm bài tập		
		4.2. Process of writing a Process Paragraph	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		
		4.3. Writing Techniques and Language focus	Làm bài tập		
		Discussion Board	Tham gia thảo luận		
		Assignment 3	Làm bài tập		
		Internet link	Tham khảo		
	2ND VIDEO CONFERENCE				
6,7	5. Opinion Paragraphs	5.1. Opinion Paragraph organization	Xem Video/Slide/Script	Thứ hai tuần thứ 6	23h59 ngày chủ nhật tuần thứ 7
			Làm bài tập		
		5.2. Process of writing an Opinion Paragraph	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		

		5.3. Writing Techniques and Language focus	Làm bài tập		
		Discussion Board	Tham gia thảo luận		
		Assignment 4	Làm bài tập		
		Internet link	Tham khảo		
8	BREAK FOR ONE WEEK				
9,10	6. Narrative Paragraphs	6.1. Narrative Paragraph organization	Xem Video/Slide/Script	Thứ hai tuần thứ 9	23h59 ngày chủ nhật tuần thứ 10
			Làm bài tập		
		6.2. Process of writing a Narrative Paragraph	Xem Video/Slide/Script		
			Làm bài tập		
		6.3. Writing Techniques and Language focus	Làm bài tập		
		Discussion Board	Tham gia thảo luận		
		Assignment 5	Làm bài tập		
		Internet link	Tham khảo		
11	Gia hạn			Thứ hai tuần thứ 11	23h59 ngày chủ nhật tuần thứ 12
12					